

## Chương IV

# CHIẾN TRANH THẾ GIỚI THỨ HAI (1939 – 1945)



## Bài 17 CHIẾN TRANH THẾ GIỚI THỨ HAI (1939 – 1945)

Chiến tranh thế giới thứ hai (1939 – 1945) là cuộc chiến tranh gây nên những tổn thất lớn về người và của trong lịch sử nhân loại. Kéo dài trong 6 năm, chiến tranh đã bao trùm gần như toàn bộ các châu lục và diễn ra trên nhiều mặt trận. Chiến tranh thế giới thứ hai kết thúc với sự thất bại hoàn toàn của phe phát xít, dẫn đến những biến đổi căn bản trong tình hình thế giới.

### I – CON ĐƯỜNG DẪN ĐẾN CHIẾN TRANH

#### 1 Các nước phát xít đẩy mạnh xâm lược (1931 – 1937)

Trong những năm 30 của thế kỷ XX, các nước phát xít Đức, I-ta-li-a và Nhật Bản đã liên kết với nhau thành liên minh phát xít, còn được gọi là Trục Béc-lin – Rô-ma – Tô-ki-ô hay phe Trục. Khối này tăng cường các hoạt động quân sự và gây chiến tranh xâm lược ở nhiều khu vực khác nhau trên thế giới.

Sau khi chiếm vùng Đông Bắc Trung Quốc (1931), từ năm 1937 Nhật Bản mở rộng chiến tranh xâm lược trên toàn lãnh thổ Trung Quốc. Phát xít I-ta-li-a tiến hành xâm lược Ê-ti-ô-pi-a (1935), cùng với Đức tham chiến ở Tây Ban Nha nhằm hỗ trợ lực lượng phát xít Phran-cô đánh bại Chính phủ Cộng hoà (1936 – 1939). Sau khi xé bỏ Hoà ước Vécxai, nước Đức phát xít hướng tới mục tiêu thành lập một nước “Đại Đức” bao gồm tất cả các lãnh thổ có dân Đức sinh sống ở châu Âu.

Trong bối cảnh đó, Liên Xô coi chủ nghĩa phát xít là kẻ thù nguy hiểm nhất nên đã chủ trương liên kết với các nước tư bản Anh, Pháp để chống phát xít và nguy cơ chiến tranh. Liên Xô kiên quyết đứng về phía các nước Ê-ti-ô-pi-a, Cộng hoà Tây Ban Nha và Trung Quốc chống xâm lược.

Chính phủ các nước Anh, Pháp, Mĩ đều có chung một mục đích là giữ nguyên trật tự thế giới có lợi cho mình. Họ lo sợ sự bành trướng của chủ nghĩa phát xít, nhưng vẫn thù ghét chủ nghĩa cộng sản. Vì thế, giới cầm quyền các nước Anh, Pháp đã không liên kết chặt chẽ với Liên Xô để cùng chống phát xít. Trái lại, họ thực hiện chính sách nhượng bộ phát xít, hòng đẩy chiến tranh về phía Liên Xô. Với *Đạo luật trung lập* (8 - 1935), giới cầm quyền Mĩ thực hiện chính sách không can thiệp vào các sự kiện xảy ra bên ngoài châu Mĩ.

Chính quyền các nước phát xít đã lợi dụng tình hình đó để thực hiện mục tiêu gây chiến tranh xâm lược.

**?** Các nước phát xít trong giai đoạn 1931 - 1937 đã có những hoạt động xâm lược nào ?

## **2** Từ Hội nghị Mui-ních đến chiến tranh thế giới

Sau khi sáp nhập nước Áo vào lãnh thổ Đức (3 - 1938), Hít-le gây ra vụ *Xuy-dét* để thôn tính Tiệp Khắc.

Bằng cách xúi giục các cư dân gốc Đức sinh sống ở vùng Xuy-dét của Tiệp Khắc nổi dậy đòi li khai, Hít-le trắng trợn yêu cầu Chính phủ Tiệp Khắc trao quyền tự trị cho Xuy-dét. Trước tình thế cấp bách đó, Liên Xô tuyên bố sẵn sàng giúp Tiệp Khắc chống xâm lược, nếu các nước phương Tây cùng chung hành động. Nhưng các nước Anh, Pháp vẫn tiếp tục chính sách thoả hiệp, yêu cầu Chính phủ Tiệp Khắc nhượng bộ Đức.

Ngày 29 - 9 - 1938, Hội nghị Mui-ních được triệu tập với sự tham gia của người đứng đầu các chính phủ Anh, Pháp, Đức và I-ta-li-a. Một hiệp định đã được kí kết, theo đó Anh, Pháp trao vùng Xuy-dét của Tiệp Khắc cho Đức để đổi lấy sự cam kết của Hít-le về việc chấm dứt mọi cuộc thôn tính ở châu Âu. Đại biểu Tiệp Khắc được mời đến Mui-ních chỉ để tiếp nhận và thi hành hiệp định.

Sau khi chiếm Xuy-dét, Hít-le thôn tính toàn bộ Tiệp Khắc (3 - 1939). Không dừng lại ở đó, Hít-le bắt đầu gây hấn và ráo riết chuẩn bị tiến hành chiến tranh với Ba Lan.

Trước khi khai chiến, Đức đã đề nghị đàm phán với Liên Xô để phòng khi chiến tranh bùng nổ phải chống lại ba cường quốc trên cả hai mặt trận (Anh - Pháp ở phía tây và Liên Xô ở phía đông). Liên Xô chủ trương đàm phán với Đức, vì đây là giải pháp tốt nhất để tránh một cuộc chiến tranh và bảo vệ quyền lợi quốc gia trong tình thế bị cô lập lúc bấy giờ. Bản *Hiệp ước Xô - Đức không xâm lược nhau* đã được kí kết ngày 23 - 8 - 1939.



Hình 43. Lược đồ Đức -Italia gây chiến và bành trướng (từ tháng 10 -1935 đến tháng 8 -1939)

**?** Theo em, sự kiện Mynich còn được nhìn nhận, đánh giá như thế nào ?

## II - CHIẾN TRANH THẾ GIỚI THỨ HAI BÙNG NỔ VÀ LAN RỘNG Ở CHÂU ÂU (TỪ THÁNG 9 - 1939 ĐẾN THÁNG 6 - 1941)

### 1 Phát xít Đức tấn công Ba Lan và xâm chiếm châu Âu (từ tháng 9 - 1939 đến tháng 9 - 1940)

Rạng sáng 1 - 9 - 1939, quân đội Đức tấn công Ba Lan. Hai ngày sau, Anh và Pháp buộc phải tuyên chiến với Đức. Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ. Với ưu thế tuyệt đối về sức mạnh quân sự, quân Đức áp dụng chiến lược “Chiến tranh chớp nhoáng” và chiếm được Ba Lan sau gần 1 tháng.

Trong khi đó, liên quân Anh - Pháp dàn trận ở biên giới phía tây nước Đức, nhưng không tấn công Đức và không có hành động quân sự nào chi viện cho Ba Lan.

Tháng 4 - 1940, quân Đức chuyển hướng tấn công từ phía đông sang phía tây, chiếm hầu hết các nước tư bản châu Âu như Đan Mạch, Na Uy, Bỉ, Hà Lan, Lúc-xăm-bua và đánh thẳng vào nước Pháp.

Ngày 10 - 6 - 1940, Chính phủ Pháp rời Pa-ri chạy về Tua. Quân Đức tràn vào nước Pháp. Nước Pháp bại trận sau 6 tuần chiến đấu và phải kí Hiệp định đình chiến ngày 22 - 6 - 1940. Theo đó, Đức chiếm đóng 3/4 lãnh thổ Pháp (bao gồm cả Thủ đô Pa-ri). Tại vùng phía nam nước Pháp không bị chiếm đóng, Chính phủ Pháp, do Pê-tanh làm Quốc trưởng, nắm quyền tự trị và làm tay sai cho Đức.



Hình 44. Quân Đức tiến vào Pa-ri (6 - 1940)

Tháng 7 - 1940, quân Đức thực hiện kế hoạch tiến đánh nước Anh. Tuy nhiên, do ưu thế về không quân và hải quân của Anh, đồng thời do sự viện trợ của Mĩ dành cho Anh bắt đầu từ tháng 9 - 1940, kế hoạch đổ bộ lên nước Anh của Đức không thực hiện được.

**?** Sử dụng lược đồ (hình 43) để trình bày việc phát xít Đức mở đầu việc xâm chiếm châu Âu như thế nào.

## **2 Phe phát xít bành trướng ở Đông và Nam Âu (từ tháng 9 - 1940 đến tháng 6 - 1941)**

Tháng 9 - 1940, nhằm củng cố khối liên minh phát xít, Hiệp ước Tam cường Đức - I-ta-li-a - Nhật Bản được kí kết tại Béc-lin. Hiệp ước quy định, nếu một trong ba nước bị đối phương tấn công thì hai nước kia phải lập tức trợ giúp nước đó về mọi mặt ; công khai về việc phân chia thế giới : Đức, I-ta-li-a ở châu Âu, Nhật Bản ở Viễn Đông.

Từ tháng 10 - 1940, Hít-le chuyển sang thôn tính các nước Đông và Nam châu Âu. Các nước Ru-ma-ni, Hung-ga-ri, Bun-ga-ri trở thành chư hầu của Đức và bị quân Đức chiếm đóng. Bằng vũ lực, quân Đức thôn tính Nam Tư và Hi Lạp. Đến mùa hè năm 1941, phe phát xít đã thống trị phần lớn châu Âu. Phát xít Đức đã chuẩn bị xong mọi điều kiện cần thiết để tấn công Liên Xô.

**?** - Nguyên nhân nào dẫn đến Chiến tranh thế giới thứ hai ?  
- Lập niên biểu về quá trình xâm chiếm châu Âu của phát xít Đức (từ tháng 9 - 1939 đến tháng 6 - 1941).

## **III - CHIẾN TRANH LAN RỘNG KHẮP THẾ GIỚI (TỪ THÁNG 6 - 1941 ĐẾN THÁNG 11 - 1942)**

### **1 Phát xít Đức tấn công Liên Xô. Chiến sự ở Bắc Phi**

Ngay từ tháng 12 - 1940, Hít-le đã thông qua kế hoạch tấn công Liên Xô với chiến lược “chiến tranh chớp nhoáng”, đánh nhanh thắng nhanh, tận dụng ưu thế về trang thiết bị kĩ thuật và yếu tố bất ngờ.

Rạng sáng 22 - 6 - 1941, phát xít Đức tấn công Liên Xô.

Ba đạo quân Đức gồm 5,5 triệu người đồng loạt tấn công trên suốt dọc tuyến biên giới phía tây Liên Xô. Trong những tháng đầu tiên của cuộc chiến tranh, nhờ ưu thế về vũ khí và kinh nghiệm tác chiến, quân Đức tiến sâu vào lãnh thổ Liên Xô. Đạo quân phía bắc bao vây Lê-nin-grát (tức Xanh Pê-téc-bua), đạo quân trung tâm tiến tới ngoại vi Thủ đô Mát-xcơ-va, đạo quân phía nam chiếm Ki-ép và phần lớn U-crai-na.

Quân đội và nhân dân Liên Xô kiên quyết chiến đấu bảo vệ Tổ quốc. Tháng 12 - 1941, Hồng quân Liên Xô do tướng Giu-cốp chỉ huy đã phản công quyết liệt, đẩy lùi quân Đức ra khỏi cửa ngõ Thủ đô. Chiến thắng Mát-xcơ-va đã làm phá sản chiến lược “chiến tranh chớp nhoáng” của Hít-le.

Sau thất bại ở Mát-xcơ-va, quân Đức chuyển mũi nhọn tấn công xuống phía nam nhằm chiếm vùng lương thực và dầu mỏ quan trọng nhất của Liên Xô. Mục tiêu chủ yếu của quân Đức là nhằm đánh chiếm Xta-lin-grát (nay là Von-ga-grát), thành phố được mệnh danh là “nút sống” của Liên Xô. Cuộc chiến đấu kéo dài hơn 2 tháng, nhưng quân Đức không thể chiếm được thành phố này.

Ở Mặt trận Bắc Phi, ngay từ tháng 9 - 1940 quân đội I-ta-li-a đã tấn công Ai Cập. Cuộc chiến ở đây diễn ra trong thế giằng co, không phân thắng bại giữa liên quân Đức - I-ta-li-a với liên quân Anh - Mĩ. Tháng 10 - 1942, liên quân Anh - Mĩ giành thắng lợi trong trận En A-la-men (Ai Cập), giành lại ưu thế ở Bắc Phi và chuyển sang phản công trên toàn mặt trận.

**?** Cuộc tấn công của phát xít Đức vào lãnh thổ Liên Xô diễn ra như thế nào ?

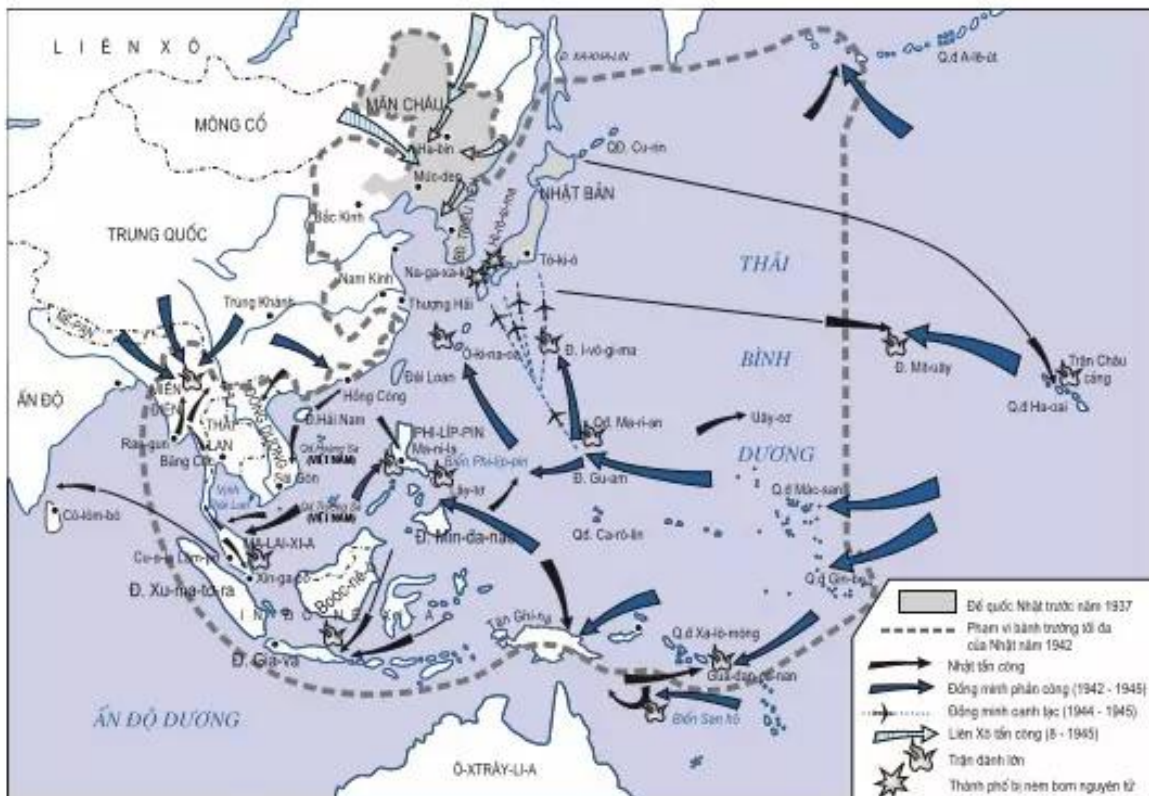
## **2** Chiến tranh Thái Bình Dương bùng nổ

Trong khi chiến tranh thế giới diễn ra ở châu Âu thì ở châu Á, Nhật Bản đã ráo riết chuẩn bị nhảy vào cuộc chiến. Tháng 9 - 1940, khi quân Nhật kéo vào Đông Dương, Mĩ đã kiên quyết phản đối hành động này của Nhật. Quan hệ Nhật - Mĩ ngày càng căng thẳng, khiến Nhật Bản quyết định tiến hành chiến tranh với Mĩ.

Ngày 7 - 12 - 1941, quân Nhật bất ngờ tấn công Trân Châu cảng - căn cứ hải quân chủ yếu của Mĩ ở Thái Bình Dương. Hạm đội Mĩ bị thiệt hại nặng nề. Mĩ tuyên chiến với Nhật Bản và sau đó là với Đức và I-ta-li-a. Chiến tranh lan rộng ra toàn thế giới.



Hình 45. Trận Trân Châu cảng (12 - 1941)



Hình 46. Lược đồ chiến trường châu Á - Thái Bình Dương (1941 - 1945)

Sau trận tập kích thắng lợi vào Trân Châu cảng, Nhật Bản mở một loạt cuộc tấn công vào các nước ở Đông Nam Á và bành trướng ở khu vực Thái Bình Dương.

Chỉ trong vòng 6 tháng (từ tháng 12 - 1941 đến tháng 5 - 1942), quân Nhật đã chiếm được một vùng rộng lớn, bao gồm Thái Lan, Mã Lai, Xin-ga-po, Phi-líp-pin, Miến Điện, In-đô-nê-xi-a và nhiều đảo ở Thái Bình Dương. Đến năm 1942, quân phiệt Nhật đã thống trị khoảng 8 triệu km<sup>2</sup> đất đai với 500 triệu dân ở Đông Á, Đông Nam Á và Thái Bình Dương.

**?** Chiến tranh Thái Bình Dương bùng nổ như thế nào ? (trình bày theo lược đồ hình 46)

### **3** Khối Đồng minh chống phát xít hình thành

Hành động xâm lược của phe phát xít đã thúc đẩy các quốc gia trên thế giới cùng phối hợp với nhau trong một liên minh chống phát xít. Đồng thời, việc Liên Xô tham chiến đã làm thay đổi căn bản cục diện chính trị và quân sự của cuộc chiến. Cuộc chiến tranh giữ nước vĩ đại của nhân dân Liên Xô đã cổ vũ mạnh mẽ phong trào kháng chiến của nhân dân các nước bị phát xít chiếm đóng. Các chính phủ Anh, Mĩ đã phải dần dần thay đổi thái độ, bắt tay với Liên Xô trong cuộc chiến chống chủ nghĩa phát xít, khôi phục chủ quyền của các dân tộc bị phát xít nô dịch. Khối *Đồng minh chống phát xít* được hình thành.

Ngày 1 - 1 - 1942, tại Oa-sinh-ton, 26 quốc gia (đứng đầu là ba cường quốc Liên Xô, Mĩ, Anh) đã ra một bản tuyên bố chung gọi là *Tuyên ngôn Liên hợp quốc*. Các nước tham gia Tuyên ngôn cam kết cùng nhau tiến hành cuộc chiến đấu chống phát xít với toàn bộ lực lượng của mình.

**?** Khối Đồng minh chống phát xít được hình thành như thế nào ?

## **IV - QUÂN ĐỒNG MINH CHUYỂN SANG PHẢN CÔNG. CHIẾN TRANH THẾ GIỚI THỨ HAI KẾT THÚC (TỪ THÁNG 11 - 1942 ĐẾN THÁNG 8 - 1945)**

### **1** Quân Đồng minh phản công (từ tháng 11 - 1942 đến tháng 6 - 1944)

Ở Mặt trận Xô - Đức, trận phản công tại Xta-lin-grát (từ tháng 11 - 1942 đến tháng 2 - 1943) của quân đội Liên Xô đã tạo nên bước ngoặt của cuộc chiến tranh



thế giới. Trong trận đánh vĩ đại này, Hồng quân Liên Xô đã tấn công, bao vây, chia cắt để tiêu diệt và bắt sống toàn bộ đội quân tinh nhuệ của Đức gồm 33 vạn người do Thống chế Phôn Pao-lút chỉ huy. Bắt đầu từ đây, Liên Xô và phe Đồng minh chuyển sang tấn công đồng loạt trên các mặt trận.



*Hình 47. Chiến đấu trong thành phố Xilin-grát*

Tiếp đó, Hồng quân đã nhanh chóng bẻ gãy cuộc phản công của quân Đức tại vòng cung Cốc-xơ (từ ngày 5 - 7 đến ngày 23 - 8 - 1943), đánh tan 30 sư đoàn địch, loại khỏi vòng chiến đấu 50 vạn quân của chúng. Hồng quân liên tục tấn công, cho đến tháng 6 - 1944 đã giải phóng phần lớn lãnh thổ Liên Xô.

Ở Mặt trận Bắc Phi, quân Anh (từ phía đông) và quân Mĩ (từ phía tây) phối hợp phản công (từ tháng 3 đến tháng 5 - 1943), quét sạch liên quân Đức - I-ta-li-a khỏi lục địa châu Phi.

Ở I-ta-li-a, quân Đồng minh đổ bộ đánh chiếm đảo Xi-xi-li-a (7 - 1943). Tại Rô-ma, Mút-xô-li-ni bị tổng giam, chính phủ mới được thành lập, đầu hàng Đồng minh. Phát xít I-ta-li-a sụp đổ. Nhưng quân Đức đã đối phó kịch liệt, giải thoát cho Mút-xô-li-ni và lập lại chính phủ phát xít ở miền Bắc I-ta-li-a. Hơn 30 sư đoàn quân Đức được điều sang I-ta-li-a, chống cự kéo dài hơn 2 năm, mãi tới tháng 5 -1945 mới chịu khuất phục.

Ở Thái Bình Dương, việc quân đội Mĩ đánh bại quân Nhật trong trận Gu-a-đan-ca-nan (từ tháng 8 - 1942 đến tháng 1 - 1943) đã tạo ra bước ngoặt trên toàn mặt trận này. Mĩ chuyển sang phản công và lần lượt đánh chiếm các đảo ở Thái Bình Dương.

**?** - Nêu những sự kiện chính về cuộc phản công của quân Đồng minh trên các mặt trận (từ tháng 11 - 1942 đến tháng 6 - 1944).

- Trận phản công tại Xta-lin-grát : diễn biến và ý nghĩa.

## **2** Phát xít Đức bị tiêu diệt. Nhật Bản đầu hàng. Chiến tranh kết thúc

Đầu năm 1944, cuộc tổng phản công của Hồng quân Liên Xô diễn ra với 10 chiến dịch lớn nối tiếp nhau trên toàn mặt trận nhằm quét sạch quân xâm lược ra khỏi lãnh thổ nước mình. Tiếp đó, Liên Xô tiến quân vào giải phóng các nước ở Đông Âu. Cuộc tổng tấn công đại thắng đã đưa Hồng quân tiến sát biên giới nước Đức.

Mùa hè năm 1944, Mĩ - Anh và quân Đồng minh mở Mặt trận thứ hai ở Tây Âu bằng cuộc đổ bộ tại Noóc-măng-đi (miền Bắc Pháp). Phong trào khởi nghĩa vũ trang của nhân dân Pháp nổi lên khắp nơi, giải phóng nhiều vùng rộng lớn, làm chủ Pa-ri. Chính phủ lâm thời của nước Cộng hoà Pháp được thành lập. Nước Pháp được giải phóng khỏi ách phát xít. Tiếp sau, quân Đồng minh tiến vào giải phóng các nước Bỉ, Hà Lan, Lúc-xăm-bua và chuẩn bị tấn công nước Đức. Từ tháng 1 - 1945, Hồng quân Liên Xô cũng bắt đầu cuộc tấn công nước Đức ở Mặt trận phía Đông.

Trước khi kết thúc chiến tranh với Đức, Hội nghị giữa nguyên thủ của ba nước Liên Xô, Mĩ, Anh được tổ chức tại I-an-ta (Liên Xô) tháng 2 - 1945. Hội nghị đã phân chia khu vực chiếm đóng nước Đức và châu Âu, đề ra đường lối tổ chức lại thế giới sau chiến tranh... Liên Xô cam kết sẽ tham gia chiến tranh chống Nhật sau khi nước Đức đầu hàng.

Cuộc tấn công quân Đức ở Mặt trận phía Tây của quân Đồng minh bắt đầu từ tháng 2 - 1945. Hồng quân Liên Xô bắt đầu mở cuộc tấn công Béc-lin từ giữa tháng 4 - 1945 và đập tan sự kháng cự của hơn 1 triệu quân Đức. Quân đội Anh, Mĩ đã gặp Hồng quân Liên Xô ở Toóc-gâu (bên bờ sông En-bơ). Ngày 30 - 4, lá cờ đỏ búa liềm của Liên Xô được cắm trên nóc toà nhà Quốc hội Đức. Hít-le tự sát dưới hầm chỉ huy. Ngày 9 - 5 - 1945, nước Đức kí văn bản đầu hàng không điều kiện, chiến tranh chấm dứt ở châu Âu.



*Hình 48. Hồng quân Liên Xô cắm cờ chiến thắng trên nóc toà nhà Quốc hội Đức*

Ở Mặt trận Thái Bình Dương, từ năm 1944, liên quân Mĩ - Anh đã triển khai các cuộc tấn công đánh chiếm Miến Điện và quần đảo Phi-líp-pin. Quân Mĩ tăng cường uy hiếp, đánh phá các thành phố lớn của Nhật Bản bằng không quân.

Cuối tháng 7 - 1945, nguyên thủ ba cường quốc Liên Xô, Mĩ, Anh họp tại Pốt-xdam để giải quyết các vấn đề sau chiến tranh ở châu Âu và việc tiêu diệt hoàn toàn phát xít Nhật.

Ngày 6 - 8 - 1945, Mĩ ném quả bom nguyên tử đầu tiên xuống thành phố Hi-rô-si-ma làm 8 vạn người chết. Ngày 8 - 8, Liên Xô tuyên chiến với Nhật Bản và tấn công đạo quân Quan Đông gồm 70 vạn quân Nhật ở Mãn Châu. Ngày 9 - 8, Mĩ ném tiếp quả bom nguyên tử thứ hai huỷ diệt thành phố Na-ga-xa-ki, giết hại 2 vạn người. Ngày 15 - 8, Nhật Bản chấp nhận đầu hàng không điều kiện. Chiến tranh thế giới thứ hai kết thúc.

**?** Quân đội Nhật bị đánh bại như thế nào ?

## V - KẾT CỤC CỦA CHIẾN TRANH THẾ GIỚI THỨ HAI

Chiến tranh thế giới thứ hai kết thúc với sự sụp đổ hoàn toàn của các nước phát xít Đức, I-ta-li-a và Nhật Bản. Thắng lợi vĩ đại thuộc về các dân tộc trên thế giới đã kiên cường chiến đấu chống chủ nghĩa phát xít. Trong cuộc chiến đấu ấy, ba cường quốc Liên Xô, Mĩ, Anh là lực lượng trụ cột, giữ vai trò quyết định trong việc tiêu diệt chủ nghĩa phát xít.

Hậu quả của chiến tranh là vô cùng nặng nề đối với nhân loại. Hơn 70 quốc gia với 1 700 triệu người đã bị lôi cuốn vào vòng chiến, khoảng 60 triệu người chết, 90 triệu người bị tàn phế. Nhiều thành phố, làng mạc và nhiều cơ sở kinh tế bị tàn phá.

Chiến tranh kết thúc đã dẫn đến những thay đổi căn bản trong tình hình thế giới.

**?** Chiến tranh thế giới thứ hai kết thúc như thế nào ?

### Câu hỏi và bài tập

1. Phát xít Đức đã bị tiêu diệt như thế nào ?
2. Trong việc tiêu diệt chủ nghĩa phát xít, Liên Xô đã có vai trò như thế nào ?
3. Từ cuộc Chiến tranh thế giới thứ hai, hãy rút ra bài học cho cuộc đấu tranh bảo vệ hoà bình thế giới hiện nay.